| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THÁI THỤY**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 126/2024/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Vũ Việt Hưng

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Đức Thắng và ông Đỗ Hồng Tuyên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2024/TLST - HS ngày 16 tháng 8 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Trọng H**; sinh ngày: 15/5/1997. Giới tính: Nam. Tại Thái Bình. Nơi cư trú: tổ dân phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1974; trú tại: tổ dân phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; con bà: Hoàng Thị N, sinh năm 1975, hiện sống tại thành phố Hà Nội.

Tiền án: Bản án số 36/2016/HSST ngày 30/5/2016 của Tòa án huyện T, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 6 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Án phí hình sự đã nộp xong ngày 26/7/20216. Ngày 24/7/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 21 tháng 7 năm 2020, H có hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư xử phạt 02 năm tù theo Bản án số 81/2020/HSST ngày 31/12/2020. Ngày 21/8/2022 chấp hành xong án phạt tù; án phí hình sự, dân sự đã nộp xong ngày 13/4/2024.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 23/2012/HSST ngày 23/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, xử phạt H 01 năm 3 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", án phí hình sự, dân sự sơ thẩm nộp xong ngày 12/9/2012; ngày 30/8/2013 chấp hành xong hình phạt tù. Tại Bản án số 06/2015/HSST ngày 09/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", ngày

30/4/2015 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 26/3/2015, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt.

2. Họ tên: **Hoàng Thị T**; sinh ngày: 21/10/1996; Giới tính: Nữ. Tại Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu F, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1965. Con bà Trịnh Thị V, sinh năm 1969 trú tại thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình. Có chồng: Nguyễn Văn H1, sinh năm 1992 (đã ly hôn). Có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt.

3. Họ tên: **Nguyễn Trọng C**; sinh ngày: 19 tháng 02 năm 1974; Giới tính: Nam. Tại Thái Bình. Nơi ĐKHKTT: tổ dân phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Trọng C1. Con bà: Lê Thị T2 (đều đã chết). Gia đình có 05 anh chị em, bị can là con thứ ba. Có vợ: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1975 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân Thân: Bản án số 03/2012/HSST ngày 11/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/10/2012 đã chấp hành xong án phạt tù, ngày 23/10/2012, nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm; ngày 21/3/2013 truy thu xong 300.000 đồng tiền tịch thu sung công. Tại Bản án số 19/2015/HSST ngày 31/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, xử phạt C 02 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 19/6/2015 nộp xong án phí hình sự sơ thẩm; ngày 22/3/2017 chấp hành xong án phạt tù. Tại Bản án số 62/2020/HSST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, xử phạt C 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 09/11/2020 nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, ngày 18/5/2021 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. ( Có mặt).

* *Người chứng kiến:*

1.Ông Nguyễn Đình H2, sinh năm 1953, trú tại tổ dân phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

1.1. Chị Tô Thị L, sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố B, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00 ngày 27/3/2024 Nguyễn Trọng H đang ở nhà cùng bố đẻ là Nguyễn Trọng C thì Hoàng Thị T đến chơi. Sau khi ăn cơm trưa xong, H nói với T: "Còn tiền không, em còn hai trăm mua ma túy đá về sử dụng". Toan trả lời chỉ còn 300.000 đồng. T đưa cho H số tiền 300.000 đồng để đi mua ma túy. H cầm số tiền T đưa và lấy 200.000 đồng của H rồi đi ra ngoài đường thuộc tổ dân phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình để tìm mua ma túy. Tại đây H gặp và mua được 02 túi ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng của một người nam giới khoảng 30 tuổi, H không biết tên, địa chỉ. H mang số ma túy vừa mua đi bộ về nhà thì thấy T đang ngồi trên giường ngủ tại phòng khách, Nguyễn Trọng C đang nằm ở trong phòng ngủ. H lên giường ngồi cùng T, sau đó cắt 01 túi ma túy vào hộp giấy màu đen và lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để lên mặt giường ngủ trong phòng khách. H dùng 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu hồng một đầu cắt chéo xúc ma túy Methamphetamine trong túi ma túy còn lại cho vào trong cóng thủy tinh. Sau khi cho hết ma túy vào cóng, Hoàng bỏ vỏ túi nilong đựng ma túy và đoạn ống màu hồng vào hộp giấy màu đen cùng 01 túi ma túy Methamphetamine và để hộp giấy xuống nền nhà cạnh giường, giáp tường nhà. Tiếp theo H lấy 01 bật lửa ga màu đỏ mồi lửa cho chiếc bật lửa ga màu đỏ khác có gắn ống kim loại ở đầu ra ga đốt ma túy trong cóng thủy tinh cho ma túy tan chảy và đốt cóng thủy tinh để tự sử dụng ma túy khoảng 04 lần. Sử dụng xong H đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho T sử dụng, thì T bảo "Chờ chú C ra rồi sử dụng". Thấy T nói vậy H gọi: "Bố ơi ra đi". C đi từ trong phòng ngủ ra thì thấy H đang sử dụng ma túy Methamphetamine. Cương ngồi lên giường cùng H và T. H dùng bật lửa châm lửa đốt ma túy lần lượt cho C, T sử dụng, mỗi người 02 lần. Khi H đang sử dụng thì lực lượng Công an huyện T phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Đình H2 và chị Tô Thị L, tổ công tác kiểm tra, phát hiện trên mặt giường giữa vị trí H, C, T đang ngồi có 01 chiếc đĩa bằng kim loại hình tròn màu trắng, trên mặt đĩa có in hoa văn nhiều màu sắc, đường kính 30 cm trên mặt đĩa có 01 bình bằng kim loại hình trụ tròn màu vàng, phía trên có gắn 01 ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn, bên trong có bám dính chất màu nâu và 01 ống hút bằng nhựa màu hồng, tím, vàng được đặt trong 01 hộp nhựa màu xanh hình trụ tròn trên thân hộp có chữ "ALOINS", 02 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ, trong đó 01 chiếc có gắn ống kim loại ở đầu ra ga. Tại vị trí trước mặt H đang ngồi có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng, đã cũ; kiểm tra người Hoàng không phát hiện

thu giữ gì. H khai nhận: Ở vị trí trên nền nhà giữ giường ngủ và tường nhà có một hộp giấy màu đen bên trong còn chứa 01 túi ma tuý đá. H đã tự giác lấy hộp giấy đó lên, mở hộp đó ra bên trong có 01túi nilon trong suốt, mép túi có gờ cài viền màu đỏ; 01 ống nhựa màu hồng một đầu cắt chéo có chiều dài 3,5 cm và 01 túi nilon trong suốt, mép túi có gờ cài viền màu đỏ, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt. H đã khai nhận đó là túi ma tuý đá của H cất giấu để tiếp tục sử dụng với C và T khi số ma túy trong cóng kia sử dụng hết. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong túi ma túy đá mà H giao nộp vào 01 phong bì thư rồi dán kín, trên mép phong bì có chữ kí của H, T, C và những người chứng kiến niêm phong. Tiếp tục kiểm tra phát hiện tại mặt giường vị trí trước mặt C đang ngồi có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen đã cũ; kiểm tra người Cương không phát hiện thu giữ đồ vật gì. C khai nhận: C vừa sử dụng ma tuý đá cùng T và H. Phát hiện trên mặt giường tại vị trí trước mặt T đang ngồi có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, đã qua sử dụng. Kiểm tra người Toan không phát hiện và thu giữ gì. T khai nhận T đang sử dụng ma tuý đá cùng với H và C. Toan tự giác lấy trong túi giả da màu nâu, khóa kim loại màu vàng, có dây đeo của T đang treo trên cửa ra vào nhà ở của C ra 01 gói được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an. T khai nhận đó là gói ma tuý Ketamine của T cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an tiến hành niêm phong gói ma túy mà T giao nộp vào 01 phong bì thư rồi dán kín, trên mép phong bì có chữ kí của H, T, C và những người tham gia niêm phong. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, C, T; quản lý niêm phong toàn bộ vật chứng liên quan và đưa H, C, T cùng tang vật và mời người chứng kiến về trụ sở Công an thị trấn D để tiếp tục làm việc theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Chất màu nâu bám dính trong Mẫu số A1 là ma túy, loại Methamphetamine. Không xác định được khối lượng chất bám dính màu nâu bám dính; Chất dạng tinh thể trong suốt trong Mẫu số A2 là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1342 gam (Không phẩy một nghìn ba trăm bốn mươi hai gam); Chất bột màu trắng trong Mẫu số A3 là ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,0200 gam (Không phẩy không nghìn hai trăm gam).

Bản kết luận giám định số 431/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Trong các mẫu nước tiểu ký hiệu Mẫu số M1 (Nguyễn Trọng C), Mẫu số M2 (Nguyễn Trọng H), Mẫu số M3 (Hoàng Thị T) gửi giám định đều tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại Methamphetamin.

Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện T3 - Sở y tế tỉnh T ngày 27/3/2024 xác định: Nguyễn Trọng H "có nghiện chất với M"; Nguyễn Trọng C "Có nghiện chất với H3 và M"; Hoàng Thị T "Không nghiện chất với M" .

Bản cáo trạng số: 118/CT-VKSTTTB ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy thực hiện quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Trọng C, Hoàng Thị T và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Trọng C, Hoàng Thị T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

***** Về hình phạt:

1.1 Áp dụng điểm b, h khoản 2, khoản 5 Điều 255, khoản 3 Điều 35 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50; Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 08 năm 6 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 28 tháng 3 năm 2024).

Phạt tiền bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50; Điều 55 , Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 28 tháng 3 năm 2024). Không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo T.

1.3. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255, khoản 3 Điều 35, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50; Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 28 tháng 3 năm 2024). Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

***** Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

***** Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình Hồi 14 giờ 15 phút ngày 27/3/2024, tại nhà ở của Nguyễn Trọng C thuộc tổ dân phố H, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nguyễn Trọng C, Nguyễn Trọng H, Hoàng Thị T đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để C, H, T cùng sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện. Trong đó: Nguyễn Trọng H là người khởi xướng, góp số tiền 200.000 đồng mua ma túy, đi mua ma túy loại Methamphetamine, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, đốt ma túy cho C, T và bản thân sử dụng; Hoàng Thị T góp số tiền 300.000 đồng cùng với H để mua ma túy Methamphetamine về sử dụng; Nguyễn Trọng C sử dụng địa điểm nơi ở của mình là nơi cho các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện lập ngày 27/3/2024. Bản kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh T. Bản kết luận giám định số 431/KL-KTHS ngày 01/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh T. Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện T3 - Sở y tế tỉnh T ngày 27/3/2024 xác định: Nguyễn Trọng H "có nghiện chất với M"; Nguyễn Trọng C "Có nghiện chất với H3 và M"; Hoàng Thị T "Không nghiện chất với M". Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến ông Nguyễn Đình H2 và chị Tô Thị L cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

**Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**

*"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...*

***b) Đối với 02 người trở lên;***

...h) Tái phạm nguy hiểm; …

Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Trọng Hoàng Nguyễn Trọng C2, Hoàng Thị T đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[3] Về tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội: Thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã chuẩn bị địa điểm, góp tiền mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ dung vào việc sỏ dụng trái phép chất ma túy, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Vi phạm các chính sách pháp luật của nhà nước về phòng chống ma túy. Hiện nay ma túy đang là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế và xã hội, không những làm sa sút về sức khỏe trí tuệ con người mà nó còn làm hủy hoại đạo đức nhân cách con người, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là tác nhân lan truyền đại dịch HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng đến trật tự trị an. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Trọng C2 và Hoàng Thị T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo C2, H có bố đẻ, ông nội là ông Nguyễn Trọng C1 được Nhà nước tặng thưởng huân chương hạng nhất vì có thành tích trong kháng chiến chống mỹ cứu nước nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Trọng C2 và Hoàng Thị T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.3] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thì thấy bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Trọng C2 là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án chưa được xóa án tích đã bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo T góp tiền mua ma túy tổ chức sử dụng ma túy nhưng các bị cáo không lấy đó mà làm bài học cho bản thân mà vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng cũng xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo

Nguyễn Trọng H, Nguyễn Trọng C2 đã nhiều lần bị tòa án kết án về tội phạm về ma túy nên cần áp dụng phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo H và bị cáo C2 là phù hợp. Không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo T.

[6] Về nguồn gốc số ma túy các bị cáo sử dụng. Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Trọng H khai mua ma túy của một người nam giới không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6.1.] Đối với 01 gói ma túy loại ketamine có khối lượng 0,0200 gam của Hoàng Thị T, khi đi chơi ở Hà Nội vào ngày 25/03/2024 T được một người bạn mới quen cho, T không nhớ tên và địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý người đã cho T gói ma túy. Hành vi cất giấu trái phép gói ma túy của T mục đích để sử dụng cho bản thân, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[7.] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 ống thủy tinh hình gấp khúc, một đầu hình cầu có lỗ tròn, bên trong có bán dính chất màu nâu và toàn bộ bao gói thu của Nguyễn Trọng H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 430/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh thái B. 0,1342 gam ma túy loại Methamphetamine sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1063 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói thu của Nguyễn Trọng H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 430/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh T. 0,0200 gam ma túy loại Ketamine sau khi lấy mẫu giám định đã sử dụng hết là ma túy loại Ketamine, còn lại 01 mảnh giấy màu trắng thu của Hoàng Thị T và bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 430/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh T. 01 bình bằng kim loại hình trụ tròn màu vàng và 01 ống hút bằng nhựa màu hồng, tím, vàng được đặt trong 01 hộp nhựa màu xanh hình trụ tròn trên than hộp có chữ "ALOINS"; 02 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ, trong đó có 01 chiếc có gắn ống kim loại ở đầu ra ga; 01 hộp giấy màu đen bên trong còn chứa 01 túi nilon trong suốt, mép túi có gờ cài viền màu đỏ; 01 ống nhựa màu hồng một đầu cắt chéo có chiều dài 3,5 cm là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[7.1] Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen thu giữ của bị cáo C2 đã cũ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng đã cũ thu giữ của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội tại phiên tòa các bị cáo đề nghị trả lại điện thoại cho các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Trọng C2, Hoàng Thị T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

***** Về hình phạt:

1.1 Áp dụng điểm b, h khoản 2, khoản 5 Điều 255, khoản 3 Điều 35, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 28 tháng 3 năm 2024. Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000 đồng.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 28 tháng 3 năm 2024.

1.3. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255, khoản 3 Điều 35, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C2 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 28 tháng 3 năm 2024. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 ống thủy tinh hình gấp khúc, một đầu hình cầu có lỗ tròn, bên trong có bán dính chất màu nâu và toàn bộ bao gói thu của Nguyễn Trọng H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 430/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh thái B. 0,1342 gam ma túy loại Methamphetamine sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1063 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói thu của Nguyễn Trọng H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 430/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh T. 0,0200 gam ma túy loại Ketamine sau khi lấy mẫu giám định đã sử dụng hết là ma túy loại Ketamine, còn lại 01 mảnh giấy màu trắng thu của Hoàng Thị T và bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 430/KL-KTHS của phòng K - Công an tỉnh T. 01 bình bằng kim loại hình trụ tròn màu vàng và 01 ống hút bằng nhựa màu hồng, tím, vàng được đặt trong 01 hộp nhựa màu xanh hình trụ tròn trên than hộp có chữ "ALOINS"; 02 bật lửa ga bằng nhựa màu đỏ, trong đó có 01 chiếc có gắn ống kim loại ở đầu ra ga; 01hộp giấy màu đen bên trong còn chứa: 01 túi nilon trong suốt, mép túi có gờ cài viền màu đỏ; 01 ống nhựa màu hồng một đầu cắt chéo có chiều dài 3,5 cm.

2.1. Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng C2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen đã cũ; Hoàng Thị T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone vỏ màu đen đã qua sử dụng; Nguyễn Trọng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng, đã cũ, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện T, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo Nguyễn Trọng H, Nguyễn Trọng C2, Hoàng Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/8/2024.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Việt Hưng**